TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 24-01-2018
V/v ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Bang;

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Vương Thị Minh Tân;

Ông Đỗ Quang Chung;

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lương Thị Kim Huế – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Nam Định;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa***: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 514/2017/HNGĐ-ST ngày 20 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXX-ST ngày 05 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Chị Doãn Thị H, sinh năm 1984

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 3/15 tổ 13 phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Cư trú tại: Xóm 11, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định.

- ***Bị đơn*:** Anh Vũ Đình N, sinh năm 1984

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Số 3/15 tổ 13, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt chị Doãn Thị H, vắng mặt anh Vũ Đình N lần hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26-10-2017 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Doãn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Đình N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tháng 12-2005 tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến

năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên không hợp nhau về lối sống, anh N thường xuyên đánh đập vợ con, đập phá đồ đạc và đuổi vợ con ra khỏi nhà. Từ tháng 10-2017 chị H đã cùng con chuyển về huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định sinh sống và cũng từ đó vợ chồng sống ly thân. Nay chị xác định vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng nên chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nam.

Về con chung: Chị H xác định vợ chồng có 02 con chung là Vũ Thị Phương Linh, sinh ngày 27-12-2006 và Vũ Doãn Khánh Ly, sinh ngày 13-12-2014. Hiện nay hai cháu đang ở với chị. Quan điểm của chị xin nuôi cả hai cháu và không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn là anh Vũ Đình N đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng anh Nam không đến Tòa án để làm bản tự khai, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không tham gia phiên tòa, nên anh N không có quan điểm để giải quyết vụ án.

Tại đơn đề nghị của cháu Vũ Thị Phương Linh, sinh ngày 27-12-2006 cháu có quan điểm được ở với mẹ là chị Doãn Thị H. Tại biên bản xác minh ngày 13 tháng 12 năm 2017 địa phương cung cấp: Anh Nam và chị H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố N tháng 12 năm 2015, sau khi kết hôn anh N và chị H sinh sống tại số 3/15 tổ 13 phường Cửa Nam, thành phố Nam Định. Quá trình chung sống giữa chị H và anh N thường xuyên xảy ra va chạm, đánh chửi nhau. Tháng 10-2017 Chị H và hai con đã chuyển về quê huyện Giao Thủy sinh sống và vợ chồng ly thân từ đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 48 và Điều 97 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 nhận xét đánh giá về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử ly hôn giữa chị H và anh N .

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cả hai con là Vũ Thị Phương Linh, sinh ngày 27-12-2006 và Vũ Doãn Khánh Ly, sinh ngày 13-12-2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Nam cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị H trình bày vợ chồng không có và không yêu cầu giải quyết. Do đó, không đặt ra xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Doãn Thị H phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Vũ Đình N. Tại phiên tòa anh N vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*:

Chị Doãn Thị H và anh Vũ Đình N kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tháng 12-2005 tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống sau khi kết hôn: Vợ chồng chị H và anh Nam chung sống đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do do hai bên không hợp nhau về lối sống, anh Nam thường xuyên đánh đập chị H, đập phá đồ đạc và đuổi vợ con ra khỏi nhà. Từ tháng 10-2017 chị H đã cùng con chuyển về quê huyện Giao Thủy sinh sống và cũng từ đó vợ chồng sống ly thân không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Đối với anh Nam, Tòa án đã triệu tập nhưng anh Nam không đến Tòa án làm tự khai, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tại phiên tòa anh Nam vẫn vắng mặt không có lý do thể hiện việc anh không có thiện chí hòa giải, giải quyết mâu thuẫn vợ chồng. Tại phiên tòa chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị giải quyết ly hôn với anh Nam. Xét mâu thuẫn giữa chị H và anh N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của chị H và xử ly hôn giữa chị H và anh N .

[3] *Về con chung*: Chị H và anh N có 02 con chung là Vũ Thị Phương Linh, sinh ngày 27-12-2006 và Vũ Doãn Khánh Ly, sinh ngày 13-12-2014. Chị H có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu anh N cấp dưỡng. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh N vắng mặt không có lý do và không có quan điểm về việc nuôi con. Cháu Vũ Thị Phương Linh có nguyện vọng xin được ở với chị H, cháu Ly còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ hơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H và giao cả hai con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] *Về tài sản chung và công nợ*: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí ly hôn sơ thẩm*: Chị H phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Doãn Thị H và anh Vũ Đình N.

2. Về con chung: Giao cả hai con là Vũ Thị Phương Linh, sinh ngày 27-12-2006 và Vũ Doãn Khánh Ly, sinh ngày 13-12-2014 cho chị Doãn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Nam cấp dưỡng nuôi con.

Anh Vũ Đình N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Doãn Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000731 ngày 20-11-2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Nam Định được đối trừ.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Doãn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vũ Đình N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Bang

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định
- Chi cục THADS thành phố Nam Định;
- UBND phường C ;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.